

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy quân sự Bộ Xây dựng

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Luật Quốc phòng năm 2018; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật về quân sự, quốc phòng (Luật số 98/2025/QH15); Nghị định số 168/2018/NĐ-CP ngày 22/12/2018 của Chính phủ về công tác quốc phòng ở các Bộ, ngành Trung ương, địa phương; Thông tư số 99/2019/TT-BQP ngày 06/7/2019 của Bộ Quốc phòng quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 168/2018/NĐ-CP ngày 22/12/2018 của Chính phủ về công tác quốc phòng ở các Bộ, ngành Trung ương, địa phương;

Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 133/2005/QĐ-BQP ngày 12/9/2005 của Bộ Quốc phòng về thành lập Ban Chỉ huy quân sự các Bộ, ngành, cơ quan tổ chức ở Trung ương;

Theo đề nghị của Ban Chỉ huy quân sự Bộ Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy quân sự Bộ Xây dựng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự Bộ, Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng Cục, các Vụ, Tổng Công ty, Công ty, Ban Quản lý dự án, Học viện, Viện, Trường thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục DQTV/BTTM;
- Các Vụ: KHTC, TCCB;
- Các đồng chí trong Ban CHQS Bộ;
- Lưu: VT, BCHQS Bộ.

BỘ TRƯỞNG

Trần Hồng Minh

BỘ XÂY DỰNG**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****QUY CHẾ****Hoạt động của Ban Chỉ huy quân sự Bộ Xây dựng**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-BXD ngày tháng 8 năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)*

Chương I**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Đối tượng áp dụng, phạm vi điều chỉnh**

1. Quy chế này quy định nguyên tắc hoạt động, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ và mối quan hệ công tác của Ban Chỉ huy quân sự Bộ Xây dựng (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ huy quân sự Bộ).

2. Quy chế này chỉ thực hiện trong thời bình. Trong tình trạng chiến tranh, tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, an ninh quốc gia thực hiện quy định của Luật Quốc phòng, Luật Dân quân tự vệ.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Lãnh đạo Bộ* là Bộ trưởng và các Thứ trưởng.
2. *Bộ* là gọi tắt tên của Bộ Xây dựng.
3. *Đơn vị thuộc Bộ* là gọi tắt các cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp thuộc Bộ Xây dựng.
4. *Cơ quan quân sự địa phương* là gọi tắt của Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh, Ban Chỉ huy quân sự cấp xã.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

1. Ban Chỉ huy quân sự Bộ chịu sự lãnh đạo của Đảng ủy; sự chỉ đạo, quản lý, điều hành của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; chịu sự chỉ đạo, quản lý, chỉ huy về công tác quốc phòng, quân sự của Bộ Quốc phòng.

2. Mọi hoạt động của Ban Chỉ huy quân sự Bộ tuân thủ theo quy định của Luật Quốc phòng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật về quân sự, quốc phòng; Nghị định số 168/NĐ-CP ngày 28/12/2018 của Chính phủ về tác quốc phòng ở Bộ, ngành Trung ương, địa phương (sau đây viết tắt là Nghị định số 168/2018/NĐ-CP) và các quy định của pháp luật về công tác quốc phòng.

3. Ban Chỉ huy quân sự Bộ làm việc theo nguyên tắc tập thể, cấp dưới phục tùng cấp trên và chịu trách nhiệm cá nhân theo chức trách, nhiệm vụ được phân công.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ BỘ

Điều 4. Nhiệm vụ , quyền hạn của Ban Chỉ huy quân sự Bộ

Ban Chỉ huy quân sự Bộ là cơ quan tham mưu cho Đảng ủy, Bộ trưởng Bộ Xây dựng lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành, hướng dẫn và tổ chức thực hiện nhiệm vụ quốc phòng theo quy định của Luật Quốc phòng, Nghị định 168/NĐ-CP, quy định khác của pháp luật có liên quan, cấp có thẩm quyền giao và có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Chủ trì, tham mưu ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, kế hoạch, hướng dẫn thực hiện công tác quốc phòng và giúp lãnh đạo Bộ tham gia góp ý vào các văn bản liên quan đến công tác quốc phòng, an ninh.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan tuyên truyền, phổ biến đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật nhà nước về quốc phòng; thực hiện giáo dục quốc phòng và an ninh theo quy định của pháp luật.

3. Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện việc quản lý, huấn luyện và hoạt động của: Lực lượng tự vệ, lực lượng dự bị động viên, tuyển chọn và chọn gọi công dân nhập ngũ hàng năm theo hướng dẫn của cơ quan quân sự địa phương.

4. Tham mưu cho Lãnh đạo Bộ xây dựng kế hoạch và huy động lực lượng dự bị động viên; động viên nguồn lực của Bộ Xây dựng bảo đảm cho quốc phòng; động viên bảo đảm nhu cầu quốc phòng năm đầu chiến tranh; động viên công nghiệp; chuyển hoạt động của Bộ Xây dựng từ thời bình sang thời chiến khi có lệnh và chỉ tiêu nhà nước giao.

5. Tham mưu cho Lãnh đạo Bộ chỉ đạo, hướng dẫn và phối hợp thực hiện việc kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng - an ninh; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân; thực hiện công tác Phòng thủ dân sự.

6. Tham mưu cho Lãnh đạo Bộ chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng khu vực phòng thủ theo quy định của pháp luật, phối hợp và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tham gia diễn tập khu vực phòng thủ, phòng thủ khu vực thuộc lĩnh vực Bộ quản lý.

7. Triển khai thực hiện công tác thi đua, khen thưởng về công tác quốc phòng, chính sách hậu phương quân đội và các chính sách khác có liên quan đến công tác quốc phòng.

8. Phối hợp với cơ quan chức năng của Bộ Quốc phòng, hàng năm tiến hành công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nhiệm vụ quốc phòng. Thực hiện các quy định của nhà nước về bảo đảm ngân sách đối với công tác quốc phòng.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và cấp có thẩm quyền giao.

Điều 5. Mối quan hệ của Ban Chỉ huy quân sự Bộ

1. Quan hệ giữa Ban chỉ huy quân sự Bộ với: Đảng ủy, Bộ trưởng Bộ Xây dựng là mối quan hệ chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành về công tác quốc phòng.

2. Quan hệ giữa Ban Chỉ huy quân sự Bộ với Bộ Quốc phòng là mối quan hệ chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về công tác quốc phòng.

3. Quan hệ giữa Ban Chỉ huy quân sự Bộ với Bộ Tư lệnh các quân khu, Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội là mối quan hệ phối hợp, thực hiện hướng dẫn của Bộ Tư lệnh quân khu về công tác quốc phòng theo thẩm quyền.

4. Quan hệ giữa Ban Chỉ huy quân sự Bộ với cơ quan chức năng thuộc Bộ Quốc phòng là mối quan hệ chịu sự hướng dẫn thực hiện công tác quốc phòng có liên quan.

5. Quan hệ giữa Ban Chỉ huy quân sự Bộ với: Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh là mối quan hệ phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ để thực hiện công tác quốc phòng.

6. Quan hệ giữa Ban chỉ huy quân sự Bộ với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ là mối quan hệ phối hợp công tác để thực hiện công tác quốc phòng có liên quan.

7. Quan hệ giữa Ban chỉ huy quân sự Bộ với Ban Chỉ huy quân sự, đơn vị tự vệ của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và Ban Chỉ huy quân sự Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố là mối quan hệ chỉ đạo, hướng dẫn về công tác quốc phòng có liên quan.

Chương III

CHỨC TRÁCH, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA CÁN BỘ BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ BỘ

Điều 6. Chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ của Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự Bộ

1. Chức trách

Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự Bộ là đồng chí Thứ trưởng; tham mưu cho Đảng ủy, Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công tác quốc phòng; thực hiện sự chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Quốc phòng về công tác quốc phòng; chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác quốc phòng ở Bộ Xây dựng.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

a) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan tham mưu cho Đảng ủy, Bộ trưởng Bộ Xây dựng để lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành, hướng dẫn

và tổ chức thực hiện nhiệm vụ quốc phòng theo quy định của Luật Quốc phòng, Luật số sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật về quân sự, quốc phòng và Nghị định số 168/2018/NĐ-CP, cụ thể:

- Ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật, chỉ thị, nghị quyết, chương trình, đề án, kế hoạch để lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện nhiệm vụ quốc phòng theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án về quốc phòng theo nhiệm vụ được giao; việc kết hợp phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, đối ngoại với quốc phòng; thực hiện phòng thủ dân sự;

- Phối hợp xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân, lực lượng vũ trang nhân dân, phòng thủ quân khu, khu vực phòng thủ, phòng thủ khu vực; công nghiệp quốc phòng, an ninh theo quy định của pháp luật;

- Chuẩn bị các điều kiện cần thiết bảo đảm động viên quốc phòng theo quy định của pháp luật; thực hiện lệnh, quyết định, biện pháp trong giới nghiêm, thiết quân luật, tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, tình trạng chiến tranh, động viên cục bộ, tổng động viên, đáp ứng yêu cầu chiến đấu và phục vụ chiến đấu; sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc;

- Thực hiện chế độ, chính sách đối với lực lượng vũ trang nhân dân, thân nhân của người phục vụ trong lực lượng vũ trang nhân dân; chính sách hậu phương quân đội, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện nhiệm vụ bảo đảm nhu cầu dự trữ quốc gia cho quốc phòng theo quyết định của cấp có thẩm quyền giao;

- Đề nghị bố trí sĩ quan Quân đội biệt phái làm công tác quốc phòng phù hợp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và yêu cầu, nhiệm vụ quốc phòng của Bộ Xây dựng;

- Thanh tra, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, báo cáo; thực hiện công tác thi đua, khen thưởng; giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm về công tác quốc phòng theo quy định của pháp luật.

b) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan để chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền các chương trình, kế hoạch, hướng dẫn và tổ chức thực hiện nhiệm vụ quốc phòng;

- Tuyên truyền, phổ biến quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng; thực hiện giáo dục quốc phòng và an ninh theo quy định của pháp luật;

- Xây dựng kế hoạch và huy động lực lượng dự bị động viên; động viên nguồn lực của bộ, ngành Trung ương bảo đảm cho quốc phòng; động viên bảo đảm nhu cầu quốc phòng năm đầu chiến tranh; động viên công nghiệp; chuyển tổ chức, hoạt động của Bộ Xây dựng từ thời bình sang thời chiến;

- Xây dựng, kiện toàn tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ huy quân sự Bộ Xây dựng;

- Chỉ đạo, hướng dẫn Ban Chỉ huy quân sự, đơn vị tự vệ các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ thực hiện công tác dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh, tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ;

- Chỉ đạo, hướng dẫn Ban Chỉ huy quân sự, đơn vị tự vệ các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố phối hợp với cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan tham gia xây dựng hệ thống chính trị, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, phòng thủ quân khu, khu vực phòng thủ và phòng thủ khu vực; thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự;

- Hằng năm lập dự toán, chấp hành và quyết toán ngân sách bảo đảm thực hiện nhiệm vụ quốc phòng;

- Phối hợp với Chính trị viên tiến hành công tác tuyên truyền, giáo dục trong thực hiện công tác quốc phòng;

- Chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ khác về quốc phòng theo quy định của pháp luật và cấp có thẩm quyền giao.

3. Mối quan hệ công tác

a) Đối với Đảng ủy, Bộ trưởng Bộ Xây dựng: Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành về công tác quốc phòng của Bộ Xây dựng;

b) Đối với Bộ Quốc phòng: Chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về công tác quốc phòng;

c) Đối với Bộ Tư lệnh quân khu, Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Bộ Tư lệnh quân chủng, binh chủng, Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển và cơ quan quân sự địa phương các cấp: Phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Bộ thực hiện công tác quốc phòng;

d) Đối với người đứng đầu, Ban Chỉ huy quân sự, đơn vị tự vệ của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố: Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác quốc phòng có liên quan;

e) Đối với Chính trị viên Ban Chỉ huy quân sự Bộ: Phối hợp, hiệp đồng trong chỉ đạo công tác quốc phòng;

g) Đối với Phó chỉ huy trưởng và Chính trị viên phó Ban Chỉ huy quân sự Bộ: Chỉ đạo, chỉ huy thực hiện công tác quốc phòng.

Điều 7. Chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ của Chính trị viên Ban Chỉ huy quân sự Bộ

1. Chức trách

Chính trị viên Ban Chỉ huy quân sự Bộ là đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy Bộ; tham mưu cho Đảng ủy, Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công tác tuyên truyền, giáo dục trong thực hiện công tác quốc phòng; thực hiện sự chỉ đạo, hướng dẫn của Tổng Cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam về công tác tuyên truyền, giáo dục trong thực hiện công tác quốc phòng của Bộ Xây dựng; chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục trong thực hiện công tác quốc phòng ở Bộ Xây dựng.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

a) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan tham mưu cho Đảng ủy Bộ, Lãnh đạo Bộ Xây dựng để lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục trong thực hiện công tác quốc phòng;

b) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục trong thực hiện công tác quốc phòng, công tác giáo dục quốc phòng và an ninh. Chỉ đạo các Ban Chỉ huy quân sự, đơn vị tự vệ các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ thực hiện: Công tác chính trị trong lực lượng tự vệ, dự bị động viên; công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ, tổ chức phong trào thi đua quyết thắng trong lực lượng tự vệ và dự bị động viên; phát hiện, bồi dưỡng biểu dương nhân rộng gương người tốt, việc tốt trong thực hiện công tác quốc phòng; kiểm tra, sơ kết, tổng kết nhiệm vụ quốc phòng; thực hiện chế độ đối với tự vệ, dự bị động viên và chính sách hậu phương quân đội.

c) Phối hợp với Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự Bộ chỉ đạo thực hiện các mặt công tác quốc phòng.

3. Mối quan hệ công tác:

a) Đối với Đảng ủy, Bộ trưởng Bộ Xây dựng: Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành về công tác quốc phòng;

b) Đối với Bộ Quốc phòng: Chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyên truyền, giáo dục trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng;

c) Đối với Ban Chỉ huy quân sự, đơn vị tự vệ các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và Ban Chỉ huy quân sự Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố: Chỉ đạo, hướng dẫn

thực hiện tuyên truyền, giáo dục; công tác đảng, công tác chính trị trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng có liên quan;

d) Đối với Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự Bộ: Phối hợp, hiệp đồng thực hiện công tác quốc phòng;

đ) Đối với Phó chỉ huy trưởng và Chính trị viên phó Ban Chỉ huy quân sự Bộ: Chỉ đạo, chỉ huy thực hiện công tác quốc phòng.

Điều 8. Chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của Phó chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự Bộ

1. Chức trách

Chịu trách nhiệm trước Chỉ huy trưởng, Chính trị viên về nhiệm vụ được phân công; thay thế Chỉ huy trưởng khi được giao.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

a) Tham mưu với Chỉ huy trưởng, Chính trị viên về kế hoạch, nội dung, biện pháp tổ chức thực hiện công tác quốc phòng;

b) Thực hiện các nhiệm vụ về công tác quốc phòng theo sự phân công, giao nhiệm vụ của Chỉ huy trưởng và Chính trị viên.

3. Mối quan hệ công tác

a) Đối với Chỉ huy trưởng và Chính trị viên Ban Chỉ huy quân sự Bộ: Chịu sự chỉ đạo, chỉ huy về thực hiện nhiệm vụ quốc phòng;

b) Đối với Chính trị viên phó Ban Chỉ huy quân sự Bộ: Phối hợp, hiệp đồng thực hiện công tác quốc phòng;

c) Đối với Ban Chỉ huy quân sự, đơn vị tự vệ của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Ban Chỉ huy quân sự Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố: Chỉ đạo, hướng dẫn về thực hiện nhiệm vụ quốc phòng có liên quan.

Điều 9. Chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của chính trị viên phó Ban Chỉ huy quân sự Bộ

1. Chức trách

Chịu trách nhiệm trước Chính trị viên, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự Bộ về chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyên truyền, giáo dục trong thực hiện công tác quốc phòng; thay thế Chính trị viên khi được giao.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

a) Tham mưu với Chính trị viên Ban Chỉ huy quân sự Bộ về kế hoạch, nội dung, biện pháp công tác chính trị, tư tưởng trong thực hiện công tác quốc phòng;

b) Giúp Chính trị viên, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự Bộ triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục trong thực hiện công tác quốc phòng.

3. *Mối quan hệ công tác*

a) Đối với Chính trị viên, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự Bộ: Chịu sự chỉ đạo, chỉ huy và phục tùng sự chỉ đạo, chỉ huy;

b) Đối với Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự Bộ: Phối hợp, hiệp đồng thực hiện công tác quốc phòng;

c) Đối với Ban chỉ huy quân sự, đơn vị tự vệ của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Ban Chỉ huy quân sự Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố: Chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyên truyền, giáo dục trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng có liên quan.

Chương IV CHẾ ĐỘ CÔNG TÁC

Điều 10. Chế độ báo cáo

1. Ban Chỉ huy quân sự Bộ: Hàng năm báo cáo công tác quốc phòng bằng văn bản với Bộ trưởng và Bộ Quốc phòng (qua Cơ quan Thường trực công tác quốc phòng của Bộ Quốc phòng). Báo cáo đột xuất khi có nhiệm vụ theo yêu cầu của Bộ Quốc phòng hoặc Lãnh đạo Bộ.

2. Ban Chỉ huy quân sự, đơn vị tự vệ các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ: Định kỳ 6 tháng đầu năm và cuối năm phải báo cáo công tác quốc phòng bằng văn bản với Ban chỉ huy quân sự Bộ và Cơ quan quân sự địa phương nơi đặt trụ sở chính. Báo cáo đột xuất được thực hiện khi có nhiệm vụ đột xuất về quốc phòng, an ninh theo yêu cầu của Ban chỉ huy quân sự Bộ và Cơ quan quân sự địa phương.

Điều 11. Chế độ giao ban, sơ kết, tổng kết

1. Ban Chỉ huy quân sự Bộ hàng năm tổ chức hội nghị tổng kết công tác quốc phòng, trường hợp không tổ chức hội nghị riêng thì lồng ghép với hội nghị tổng kết năm của Bộ. Căn cứ vào tình hình cụ thể có thể tổ chức giao ban công tác quốc phòng của Bộ (nếu cần thiết) do Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự Bộ chủ trì (có thể gắn với hội nghị trực tuyến). Thành phần gồm cán bộ Ban Chỉ huy quân sự Bộ, cán bộ phụ trách công tác quốc phòng của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

2. Ban Chỉ huy quân sự, đơn vị tự vệ các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ: Hàng năm tổ chức hội nghị tổng kết công tác quốc phòng, trường hợp không tổ chức hội nghị riêng thì lồng ghép với hội nghị tổng kết năm của đơn vị mình. Căn cứ vào tình hình cụ thể để tổ chức giao ban công tác quốc phòng của đơn vị mình do Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự chủ trì, thành phần gồm cán bộ Ban Chỉ huy quân sự, cán bộ Ban Chỉ huy quân sự đơn vị trực thuộc (nếu có), cán bộ chỉ huy tự vệ.

Điều 12. Chế độ kiểm tra

1. Ban Chỉ huy quân sự Bộ: Chịu sự kiểm tra công tác quốc phòng của Bộ Quốc phòng. Hàng năm chủ trì, phối hợp với Cơ quan Thường trực công tác quốc phòng (Cục Dân quân tự vệ/Bộ Tổng Tham mưu QĐND Việt Nam), cơ quan quân sự địa phương tổ chức kiểm tra kết quả thực hiện công tác quốc phòng đối với các Ban Chỉ huy quân sự, đơn vị tự vệ của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ (làm cơ sở để xét thi đua khen thưởng); định kỳ tổ chức kiểm tra, khảo sát kết quả thực hiện công tác quốc phòng đối với Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố.

2. Ban Chỉ huy quân sự, đơn vị tự vệ các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và Ban Chỉ huy quân sự Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố: Chịu sự kiểm tra, khảo sát về công tác quốc phòng của Ban Chỉ huy quân sự Bộ, cơ quan quân sự địa phương.

Điều 13. Chế độ lập dự toán, chấp hành và quyết toán ngân sách

1. Ban Chỉ huy quân sự Bộ, Ban Chỉ huy quân sự, đơn vị tự vệ các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ căn cứ nhiệm vụ công tác quốc phòng lập dự toán, chấp hành, quyết toán ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và pháp luật về công tác quốc phòng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Nhiệm vụ chi cho công tác quốc phòng thực hiện theo Điều 39 Luật Dân quân tự vệ số 48/2019/QH14; mục 3 Điều 19 Nghị định số 168/2018/NĐ-CP; Nghị định 16/2025/NĐ-CP ngày 04/02/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ và các quy định pháp luật về công tác quốc phòng, công tác khác có liên quan.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Trách nhiệm thi hành

1. Ban Chỉ huy quân sự Bộ, Ban Chỉ huy quân sự, đơn vị tự vệ của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Căn cứ nhiệm vụ về công tác quốc phòng; chức trách nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của các chức vụ chỉ huy dân quân tự vệ, người đứng đầu đơn vị thuộc Bộ ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy quân sự thuộc đơn vị mình.

3. Trong quá trình thực hiện nếu vướng mắc, phát sinh báo cáo về Ban Chỉ huy quân sự Bộ Xây dựng để hướng dẫn thực hiện./.
